

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST

Ngày 24-10-2019

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Thí

2. Bà Trần Thị Ngọc Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2018 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1434/2019/QĐ-ST ngày 27/8/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kiều O, sinh ngày 01/6/1989

Hiện trú tại: Tổ dân phố 1 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Bị đơn: Ông Kwon Young H, sinh ngày 13/6/1971

Hiện trú tại : #412-250 Sinrim-dong Gwanak-gu, Seoul, Korea, Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc “Ly hôn” ngày 29/8/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Kiều O trình bày:

Bà Lê Thị Kiều O và ông Kwon Young H tự nguyện kết hôn vào ngày 24/12/2010 tại cơ quan có thẩm quyền ở Hàn Quốc và được ghi chú vào sổ hộ tịch việc kết hôn tại Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình vào ngày 12/01/2011. Sau khi kết hôn, bà O sang Hàn Quốc để sinh sống và đoàn tụ cùng chồng, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nên quyết định sống ly thân. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng về ngôn ngữ,

phong tục tập quán và quan điểm sống, bà O trở về Việt Nam còn ông Kwon Younghoon ở lại Hàn Quốc . Kể từ khi bà O trở về Việt Nam đến nay vợ chồng không liên lạc với nhau, không ai còn quan tâm và tìm kiếm nhau nữa . Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng hiện tại không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà O gửi đơn đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xin được ly hôn với ông Kwon Young H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có.

Về phía bị đơn ông Kwon Young H thì sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần ủy thác tư pháp thông qua cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc yêu cầu cơ quan này tổng đạt các văn bản tố tụng và thu thập lời khai đối với ông Kwon Young H nhưng đến nay không thu được kết quả.

Ngày 09/7/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã có công văn số 1183/CV-TA về việc đề nghị Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc niêm yết văn bản tố tụng và thông báo giải quyết vụ án trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã làm thủ tục đăng tin thông báo về việc giải quyết ly hôn giữa bà Lê Thị Kiều O và ông Kwon Young H trên kênh hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam VOV5. Ngày 15/8/2019, Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam đã gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình tài liệu về việc đã thông báo trên kênh thông tin dành cho người nước ngoài các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án ly hôn giữa bà Lê Thị Kiều O và ông Kwon Young H, phát vào ngày 19/8/2019 đến ngày 21/8/2019.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi nghĩa vụ của họ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 474, khoản 5 Điều 477, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, xét xử vắng mặt bị đơn, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kiều O, xử cho bà Lê Thị Kiều O được ly hôn ông Kwon Young H. Về con chung, tài sản chung: không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu ly hôn với người có quốc tịch Hàn Quốc; đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39 ; Điều 464, Điều 469

khoản 3 Điều 474 của Bộ tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa ông Kwon Young H vắng mặt. Căn cứ vào khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Kwon Young H.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Kiều O và ông Kwon Young H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền ở Hàn Quốc và được xác nhận của Sở Tư Pháp tỉnh Quảng Bình về việc đã ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền nước ngoài số 04, ngày 11 tháng 01 năm 2011. Như vậy, hôn nhân giữa hai bên là hợp pháp.

Theo lời khai của bà O thì sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc tại Hàn Quốc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do bất đồng về ngôn ngữ và phong tục tập quán, nên bà O đã trở về Việt Nam từ năm 2011 cho đến nay giữa bà và ông Kwon Young H không liên lạc tin tức gì cho nhau.

Xét tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ. Thực tế giữa hai bên đã không còn chung sống, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm vợ chồng, bà Lê Thị Kiều O và ông Kwon Young H mỗi người đều có cuộc sống riêng độc lập, không còn quan tâm lẫn nhau và không ai có nỗ lực hàn gắn lại hạnh phúc gia đình. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của cuộc hôn nhân cũng không thể đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Kiều O.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[3]. Về án phí, lệ phí ủy thác ra nước ngoài: Bà Lê Thị Kiều O phải chịu theo án phí dân sự sơ thẩm, lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định (Bà O đã nộp đủ).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, Điều 464, Điều 469 khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ tố tụng dân sự

Áp dụng Điều 19, Điều 51, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 121, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Lê Thị Kiều O được ly hôn ông Kwon Young H.

2. Về quan hệ con chung: Không có

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, được khấu trừ vào số tiền 500.000 đồng tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp tại biên lai số 0005115 ngày 06/12/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

5. Án sơ thẩm xử công khai, bà Lê Thị Kiều O có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Kwon Younghoon có quyền kháng cáo trong hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình(P9);
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thị Kim Nhung